

Số: 02/BC-UBND

Mỹ Phú Đông, ngày 03 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng tháng 01/2023

Thực hiện Công văn số: 576/UBND-NC ngày 17 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Thoại Sơn về việc triển khai thực hiện báo cáo định kỳ công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng;

Nay UBND xã Mỹ Phú Đông báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tháng 01/2023 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG KỲ

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp 00, số người được tiếp 00; số vụ việc (tiếp lần đầu 00, tiếp nhiều lần); số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần),... của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 00;

+ Khiếu nại;

+ Tố cáo;

+ Phản ánh, kiến nghị.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: 00;

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc);

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) *Tổng số đơn*: 00. Kỳ trước chuyển sang 00, tiếp nhận trong kỳ: 00

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 00/00.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý 00.

b) *Phân loại, xử lý đơn*

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại 00

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo 00

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh 00

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết 00

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết 00

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết 00

c) *Kết quả xử lý đơn*

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền 00

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền 00

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại*

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 00/00;

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: 00

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: 00;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: 00.

b) *Kết quả giải quyết tố cáo*

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 00

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể

cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: 00;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: 00;

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: 00.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có): 00

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Ban hành và triển khai Kế hoạch của UBND xã về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2023

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung Ương về phòng, chống tham nhũng

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch của UBND xã về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2023

*c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: **Không***

*d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): **Không***

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Hình thức thực hiện quán triệt, tuyên truyền cho cán bộ, công chức thông qua lồng ghép cuộc họp báo của Đảng ủy.

- Các chi bộ trực thuộc lồng ghép công tác phòng, chống tham nhũng vào sinh hoạt chi bộ hàng tháng, giúp cho cán bộ đảng viên có ý thức về PCTN.

- Ban văn hóa xã tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác PCTN thời lượng từ 10 – 15 phút/ngày

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- UBND xã công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về các nội dung: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ của đơn vị; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung thuộc trường hợp phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Xây dựng và thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, mua sắm, sửa chữa tài sản công...

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Xây dựng và thực hiện nghiêm Quy định về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống, chuẩn mực đạo đức cán bộ, công chức.

*d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: **Không***

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Đơn vị thực hiện thanh toán lương và các khoản phụ cấp cho cán bộ, công chức thông qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Triển khai và thực hiện kê khai tài sản, thu nhập cho 05 cán bộ (Chủ tịch HĐND, UBND; Phó Chủ tịch HĐND, UBND).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo:

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

- Qua công tác kiểm tra nội bộ về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, mua sắm, sửa chữa tài sản công, không phát hiện có trường hợp nào vi phạm phải xử lý.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: **Không**;

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành): **Không**;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: **Không**.

*c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: **Không***

*d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): **Không***

*đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: **Không***

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: **Không**;

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: **Không**;

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính;

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: **Không**;

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: **Không**;

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: **Không**.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các văn bản pháp luật của Đảng, Nhà nước và cơ quan có thẩm quyền về công tác phòng, chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, công chức, đảng viên trong đơn vị nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, nâng cao vai trò của cán bộ, công chức tham gia phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện công khai, minh bạch việc quy hoạch, xử lý, kỷ luật công chức. Tiếp tục tăng cường mạnh mẽ hơn nữa vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN, chủ động rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế, quy định cho phù hợp, đảm bảo cho công tác lãnh đạo, quản lý hiệu quả.

- Tuyên truyền Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”

- Thực hiện công khai minh bạch và giải trình theo quy định khi có yêu cầu về tiêu chuẩn, quy trình thủ tục và hồ sơ nhân sự, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm, sai sót trong công tác cán bộ; thực hiện tốt chế độ công vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí thuộc thẩm quyền theo quy định; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tháng 01/2023 của UBND xã Mỹ Phú Đông./.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- TT Đảng ủy;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Võ Hoàng Tâm